

# Biện pháp quản lý hoạt động bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên môn Khoa học tự nhiên, Trường trung học cơ sở Đặng Công Bình, Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh

Trần Thị Cẩm Trinh

Học viên Cao học – Trường Đại học Sài Gòn

Received: 22/6/2024; Accepted: 14/7/2024; Published: 26/7/2024

**Abstract:** Based on the research results on the current status of professional development management for teachers of natural sciences at secondary schools in the research area and the theoretical framework established in the master's thesis, the article introduces some effective management measures to overcome the limitations of professional development activities for teachers, contributing to improving the quality of teaching and learning of at Dang Cong Binh Secondary School, Hoc Mon District, Ho Chi Minh City. These measures have been tested in the practice of educational management activities, showing their necessity and high feasibility.

**Keywords:** Professional development activities; Secondary schools; Management measures.

## 1. Đặt vấn đề

Qua tổng hợp, phân tích kết quả khảo sát thực trạng, có thể thấy cán bộ quản lý và GV giảng dạy môn KHTN tại trường THCS Đặng Công Bình, huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh cơ bản đã có nhận thức tốt về công tác quản lý hoạt động BDCM cho GV. Hoạt động BDCM cho GV giảng dạy môn KHTN đã được triển khai trong thực tiễn quản lý hoạt động dạy học ở trường THCS Đặng Công Bình, huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh, tuy nhiên quá trình thực hiện còn mang tính hình thức, chưa đạt hiệu quả cao. Với kết quả nghiên cứu thực trạng hoạt động này trên địa bàn nghiên cứu và khung lý thuyết mà đề tài xác lập, vấn đề đặt ra là cần có các biện pháp quản lý hiệu quả, nhằm khắc phục những hạn chế, không ngừng nâng cao chất lượng hiệu quả công tác quản lý hoạt động BDCM cho GV, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo tại trường THCS Đặng Công Bình, Huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Tổng quan thực trạng quản lý hoạt động BDCM cho GV giảng dạy môn KHTN, trường THCS Đặng Công Bình, huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh

Chất lượng hoạt động BDCM cho GV giảng dạy môn KHTN chưa tạo được kết quả cao. Qua khảo sát thực trạng, tác giả nhận thấy xuất phát từ những nguyên nhân cơ bản sau:

- CBQL chưa quan tâm đến mục tiêu quản lý bồi dưỡng chuyên môn cho GV phát triển năng lực tự học, tự bồi dưỡng, năng lực dạy học tích hợp môn KHTN cho GV môn KHTN, giúp GV nâng cao chất

lượng giáo dục. CBQL chưa thực hiện mục tiêu quản lý BDCM nâng cao kiến thức, kỹ năng chuyên ngành, đáp ứng yêu cầu Chương trình giáo dục 2018.

- CBQL chưa kết hợp đa dạng các phương pháp tích cực trong BDCM cho GV; chưa động viên, khuyến khích GV tham gia BDCM. Đa số CBQL, GV chỉ chú ý sử dụng phương pháp bồi dưỡng truyền thống, chưa tích cực trong quá trình bồi dưỡng.

- CBQL chỉ tập trung BDCM GV theo hình thức chuyên đề tại trường hay sinh hoạt tổ chuyên môn mà quên việc quản lý hoạt động tự bồi dưỡng, bồi dưỡng từ xa, tham quan thực tế cũng là cơ hội để GV học tập nâng cao chuyên môn.

- CBQL quản lý chưa đồng bộ, chưa có sự thống nhất, phối hợp nhiều nội dung BDCM cho GV như: nội dung về quản lý việc thực hiện bồi dưỡng kỹ năng lựa chọn phương pháp đặc thù giảng dạy bộ môn KHTN; quản lý thực hiện bồi dưỡng kiến thức chuyên môn sâu; quản lý thực hiện bồi dưỡng kỹ năng xây dựng nội dung tích hợp giúp GV vận dụng PPDH đặc thù bộ môn, có kỹ năng thao tác thực hành thí nghiệm cũng như kinh nghiệm xây dựng các công trình nghiên cứu khoa học.

- CBQL chưa có biện pháp quản lý nguồn lực tài chính, quản lý CSVC đầy đủ và đáp ứng kịp thời cho việc bồi dưỡng chuyên môn giáo viên tại trường.

### 2.2. Đề xuất một số biện pháp sau

2.2.1. Nâng cao nhận thức cho CBQL và GV về tầm quan trọng của quản lý BDCM cho giáo viên môn KHTN

CBQL xây dựng kế hoạch tổ chức bồi dưỡng

chuyên môn cho GV vào đầu năm học, các dịp hè giúp GV có nhiều thời gian học tập, nghiên cứu. Chú trọng bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kỹ năng chuyên môn cho GV đáp ứng yêu cầu đổi mới hiện nay. Tăng cường tổ chức các buổi họp tổ chuyên môn trình bày về vai trò và trách nhiệm trong việc bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên.

CBQL tổ chức cho GV tham gia tập huấn BDCM do nhà trường, các cấp, ngành giáo dục tổ chức. Các buổi tập huấn và bồi dưỡng có thể được tổ chức theo nhiều hình thức: khóa đào tạo, nhóm nghiên cứu, học trực tuyến. Tổ chức phổ biến chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà Nước, các Quy chế của Bộ GD&ĐT, Chỉ thị của Sở GD&ĐT về bồi dưỡng chuyên môn cho CBQL, GV giúp CBQL, GV hiểu rõ ý nghĩa quan trọng của việc bồi dưỡng nhằm nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

CBQL tuyên truyền BDCM cho GV qua nhiều hình thức như trong các cuộc họp như: Hội đồng sư phạm, họp tổ chuyên môn; thông qua các phương tiện truyền thông như trang website trường học, Zalo, Enetviet... của nhà trường giúp CBQL, GV nhận thức đúng về BDCM cho GV.

CBQL quan tâm công tác kiểm tra, đánh giá thường xuyên sau mỗi buổi tập huấn, bồi dưỡng bằng các hình thức như: viết bài thu hoạch, bài trắc nghiệm, tổng kết rút kinh nghiệm gắn với đánh giá thi đua của nhà trường, tạo động lực cho GV phấn đấu.

## **2.2. Đa dạng hoá quản lý nội dung BDCM cho giáo viên môn KHTN**

CBQL lập kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên theo định kỳ, BDCM theo yêu cầu bộ môn KHTN về kiến thức chuyên môn sâu, nội dung dạy học tích hợp môn KHTN trình lên Phòng Giáo dục đề nghị tạo điều kiện cho nhà trường phối hợp với các cơ sở đào tạo thực hiện kế hoạch bồi dưỡng. Khảo sát nhu cầu bồi dưỡng của GV, phân loại nhu cầu, xác định những nội dung GV cần bồi dưỡng và những nội dung GV có thể tự bồi dưỡng; Xác định mục tiêu bồi dưỡng chuyên môn giúp GV cập nhật, xây dựng nội dung BDCM phải sát với thực tế, sát với nội dung cần thiết trong chương trình môn KHTN và mang lại lợi ích thiết thực.

CBQL tổ chức lựa chọn nội dung bồi dưỡng phù hợp: kiến thức lý thuyết, kỹ năng thực hành phù hợp; Năng lực xây dựng các chủ đề, xác định mục tiêu, nội dung dạy học tích hợp trong các chủ đề môn KHTN cho GV; Bồi dưỡng hêc các hình thức, phương pháp,

kỹ thuật dạy học tích hợp đặc thù môn KHTN; Bồi dưỡng thực hành sử dụng đồ dùng thiết bị dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và giảng dạy môn KHTN cho giáo viên.

CBQL chỉ đạo tổ chuyên môn có kế hoạch cụ thể thiết kế nội dung dạy học tích hợp vào các kế hoạch bài dạy của giáo viên; Có kế hoạch tổ chức thao giảng, chuyên đề ít nhất 1 lần/tháng/GV để giáo viên trong tổ chuyên môn học hỏi kinh nghiệm, trao đổi kiến thức, PPDH lẫn nhau. Thường xuyên tổ chức kiểm tra, rút kinh nghiệm cho GV về giáo án dạy học tích hợp thông qua họp tổ chuyên môn.

CBQL chỉ đạo bộ phận thư viện, bộ phận CNTT cung cấp các nguồn tài liệu, học liệu nghiên cứu, tìm hiểu về kiến thức chuyên môn sâu, dạy học tích hợp phù hợp với Chương trình giáo dục 2018; Chỉ đạo tổ văn phòng in sao tài liệu có liên quan đến bồi dưỡng kiến thức chuyên môn, dạy học tích hợp cho từng GV giảng dạy môn KHTN.

CBQL kiểm tra, đánh giá việc thực hiện bồi dưỡng chuyên môn của GV đạt mức độ như thế nào thông qua hình thức dự giờ, báo cáo chuyên đề, kết quả học tập; Kiểm tra đánh giá việc vận dụng phương pháp và hình thức tổ chức giảng dạy phù hợp đối với bộ môn KHTN; Kiểm tra mức độ sử dụng đồ dùng dạy học, ứng dụng CNTT phù hợp đúng yêu cầu bộ môn.

## **2.3. Đổi mới quản lý phương pháp và hình thức tổ chức BDCM cho GV môn KHTN**

CBQL xây dựng kế hoạch tự học, tự bồi dưỡng, học tập thông qua hoạt động trải nghiệm; xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn sâu, nâng cao năng lực dạy học tích hợp cho GV thông qua việc khảo sát, tìm hiểu năng lực chuyên môn, nhu cầu bồi dưỡng của GV trên cơ sở xem xét thành tích quá trình công tác và các đề xuất góp ý của tổ chuyên môn.

Tổ chức học tập, bồi dưỡng năng lực dạy học tích hợp, năng lực vận dụng PPDH phù hợp như: phương pháp thuyết trình, phương pháp đàm thoại, phương pháp trực quan, phương pháp giải quyết vấn đề, phương pháp hoạt động nhóm, phương pháp tạo tình huống trong dạy học, phương pháp tự bồi dưỡng, tự nghiên cứu...

Xây dựng chế độ hỗ trợ tài chính, kinh phí, khuyến khích, động viên GV tự nguyện đăng kí tham gia các buổi tập huấn do các ban ngành, đơn vị chuyên môn tổ chức.

CBQL chỉ đạo cử GV cốt cán tham các lớp bồi dưỡng do các ban ngành, đơn vị chuyên môn cấp trường, cấp huyện tổ chức sau đó sẽ tổ chức bồi

dưỡng cho các GV trong trường thông qua các buổi sinh hoạt chuyên môn, dự giờ; CBQL chỉ đạo các bộ phận trang bị cho GV hệ thống học liệu hỗ trợ cập nhật chuyên môn thường xuyên (qua trang Web, Enetviet, giáo án trực tuyến...).

CBQL kiểm tra, đánh giá quá trình tham gia hoạt động ngoại khoá, mức độ tự nghiên cứu, bồi dưỡng cá nhân; Kiểm tra đánh giá các tiết thao giảng, chuyên đề của tổ chuyên môn

#### **2.4. Tăng cường kiểm tra, đánh giá công tác BDCM cho giáo viên giảng dạy môn KHTN**

Xây dựng kế hoạch kiểm tra đánh giá theo hướng dạy học tích hợp bằng nhiều hình thức. Căn cứ vào kết quả của kiểm tra, đánh giá giáo viên sẽ điều chỉnh phương pháp, phương tiện, hình thức kiểm tra, đánh giá sao phù hợp với năng lực của học sinh, phù hợp với thực tế đơn vị trường học nhằm thực hiện các nhiệm vụ tiếp theo chứ không phải kiểm tra, đánh giá là khâu cuối cùng của dạy học.

Xây dựng các tiêu chí tự kiểm tra, tự đánh giá bồi dưỡng chuyên môn cho GV giúp cho GV dễ dàng bộc lộ đầy đủ, trung thực, chính xác kết quả bồi dưỡng của mình theo yêu cầu của kiểm tra - đánh giá trong quá trình bồi dưỡng GV; Tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát hiện chính xác, kịp thời những sai lệch trong nội dung và phương pháp bồi dưỡng so với mục tiêu đã đề ra của quá trình bồi dưỡng; Kích thích tính tích cực, tự giác học tập của giáo viên trong suốt quá trình bồi dưỡng; Tạo điều kiện đổi mới phương pháp bồi dưỡng giáo viên.

Kiểm tra, đánh giá cần thực hiện tuân thủ tính mục đích, tính hiệu quả, tính khách quan, công bằng, chính xác, tính toàn diện trong đánh giá kết quả bồi dưỡng; CBQL phối hợp tổ chuyên môn kiểm tra quá trình thực hiện kiểm tra, đánh giá của GV đối với các hoạt động dạy học cho HS. Có chế độ khen thưởng, trách phạt GV trong bồi dưỡng chuyên môn.

#### **2.5. Tăng cường quản lý đầu tư tài chính và cơ sở vật chất BDCM cho giáo viên giảng dạy môn KHTN**

Xác định rõ mục tiêu công tác bồi dưỡng chuyên môn, lập kế hoạch chi tiết về nội dung, hình thức, thời gian của các hoạt động tập huấn và bồi dưỡng chuyên môn phù hợp với nhu cầu và mục tiêu của GV.

Xây dựng kế hoạch mua sắm, sửa chữa, bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học ngay từ đầu năm học để đáp ứng kịp nhu cầu sử dụng trong dạy học cũng như tổ chức bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên

Tổ chức cho GV cốt cán trong nhà trường xây dựng các tiết dạy mẫu, hội thi, chuyên đề tiến hành hướng dẫn GV thiết kế hoạt động dạy học. Từ đó, tổ chuyên môn cùng nhau thảo luận, rút kinh nghiệm và thống nhất các bước xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn cho tổ chuyên môn. CBQL tổ chức tạo điều kiện thời gian, sắp xếp thời khóa biểu hợp lý thuận tiện cho công việc sinh hoạt tổ chuyên môn, bố trí giờ dạy hợp lý trong công tác bồi dưỡng.

Chỉ đạo khai thác sử dụng hợp lý cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học hiện có vào bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên;

Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá định kỳ, đột xuất quản lý, sử dụng trang thiết bị dạy học và ứng dụng công nghệ thông tin vào bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên tại trường. Có chế độ khen thưởng cho giáo viên đạt kết quả bồi dưỡng cao được đưa vào quy chế khen thưởng. Khuyến khích giáo viên tham gia tự bồi dưỡng.

### **3. Kết luận**

Trên cơ sở khung lý thuyết và nghiên cứu thực trạng, tác giả đề xuất 05 biện pháp quản lý nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên giảng dạy môn KHTN. Các biện pháp quản lý bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên giảng dạy môn KHTN được tác giả đề xuất tác động vào tất cả các chủ thể và các khâu của quá trình quản lý từ công tác lập kế hoạch, đến tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra, đồng thời tác động vào tất cả các thành tố tham gia vào hoạt động bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên giảng dạy môn KHTN, giúp các biện pháp quản lý bồi dưỡng đạt hiệu quả, góp phần không ngừng nâng cao chất lượng chuyên môn cho GV nhà trường.

Các biện pháp quản lý bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên giảng dạy môn KHTN được đề xuất có mối quan hệ mật thiết, tương tác và hỗ trợ nhau. Vì vậy, nếu kết hợp một cách nhịp nhàng, đúng lúc, đúng hoàn cảnh các biện pháp với nhau thì hoạt động quản lý bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên giảng dạy môn KHTN sẽ được nâng cao, hiệu quả.

#### **Tài liệu tham khảo**

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018c). *Thông tư 20/2018/TT-BGDĐT về quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông*. Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2021). *Công văn số 2454/QĐ-BGDĐT ngày 21 tháng 07 năm 2021 về ban hành chương trình bồi dưỡng giáo viên trung học cơ sở dạy môn Khoa học tự nhiên*. Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.